



Quan điểm của Quốc tế cộng sản về vấn đề dân tộc và thuộc địa với độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

Bùi Bạch Đằng^{a*}

^aTrường Đại học Chính trị

*Email: bachbui0410@gmail.com

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:
23/2/2019

Ngày duyệt đăng:
10/3/2019

Từ khóa:

Quốc tế cộng sản; lịch sử thế giới hiện đại; phong trào cộng sản; vấn đề dân tộc và thuộc địa; độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Tóm tắt

Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (QTCS) - Quốc tế III có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong lịch sử thế giới hiện đại, khắc ghi một mốc son chói lọi trong lịch sử phát triển của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế (PTCS&CNQT). Trong đó, quan điểm của QTCS về vấn đề dân tộc và thuộc địa tiếp tục soi sáng, cổ vũ Đảng Cộng sản Việt Nam kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

1. Đặt vấn đề

Cách đây vừa tròn 100 năm, ngày 2 tháng 3 năm 1919, tại Mátxcova, Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) ra đời. Đây là một sự kiện lịch sử trọng đại, mốc son chói lọi, có giá trị sâu sắc không chỉ đối với PTCS&CNQT, mà còn có ý nghĩa lớn lao đối với các dân tộc thuộc địa. Trong đó, vấn đề dân tộc và thuộc địa được QTCS bàn thảo và thông qua được xem như cương lĩnh và là sự sáng tạo nhất trong sự vận dụng chủ nghĩa Mác vào thực tiễn cách mạng vô sản.

2. Nội dung

2.1. Sự ra đời và tư tưởng cốt lõi về dân tộc và thuộc địa của Quốc tế Cộng sản

Lịch sử ra đời và tồn tại của Quốc tế Cộng sản (QTCS) cũng đồng thời là lịch sử của cuộc đấu tranh không ngừng bảo vệ và phát huy những giá trị trường tồn của học thuyết Mác trong thực tiễn. Ngay sau khi Ph.Ăng ghen qua đời, các phần tử cơ hội, xét lại, phản bội chủ nghĩa Mác đã lên nắm quyền lãnh đạo Quốc tế II, đòi “hạ bệ chủ nghĩa Mác”, thay vào đó là

hệ tư tưởng tư sản, chúng đẩy mạnh tuyên truyền luận thuyết về “hòa bình giai cấp” - hệ tư tưởng phản động trong phong trào cộng sản; chủ trương đưa thuyết “chủ nghĩa tư bản (CNTB) hòa bình nhập vào CNXH”. Đồng thời, chúng công khai đứng về phía giai cấp tư sản, ủng hộ cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa, chống lại những người Bôn-sê-vich. V.Lênin đã nhận ra điều đó và thấy cần thiết phải đập tan “ảo tưởng của bọn cơ hội, xét lại”, thành lập một tổ chức quốc tế mới. Những năm 1915 - 1916, trong các hoạt động của mình, V.Lênin đã chú ý đến việc tập hợp những người cách mạng chân chính để đấu tranh bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác, chống chiến tranh đế quốc, đòi hòa bình, giải phóng dân tộc; đưa PTCS&CNQT đi đúng con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa (XHCH).

Đầu tháng 3 năm 1919, Đại hội thành lập QTCS đã được khai mạc, có đại biểu của 19 đảng, nhóm ĐCS, phong trào công nhân quốc tế. Đại hội đã thảo luận và thống nhất tuyên bố Quốc tế III (QTCS) chính thức ra đời. Đại hội đã thông qua Cương lĩnh, sách lược đấu

tranh cách mạng của QTCS, khẳng định: Thời đại mới (thời đại cách mạng của giai cấp vô sản) nảy sinh, thời đại của CNTB đã dẫn sự suy sụp, tan rã. Đồng thời, Cương lĩnh đã vạch ra đường lối cách mạng của PTCS&CNQT; công khai tuyên bố lật đổ chính quyền tư sản, thiết lập chuyên chính vô sản, đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại, xóa bỏ mọi áp bức, bóc lột, bắt công, tề nạn người nô dịch người. Trong Tuyên ngôn gửi những người vô sản toàn thế giới chỉ rõ: Chừng nào còn giai cấp tư sản, còn sự áp bức, bóc lột thì chừng ấy còn bắt công, không có độc lập, tự do cho người lao động. Đồng thời, kêu gọi giai cấp vô sản toàn thế giới và tất cả các dân tộc bị áp bức, bóc lột đứng dậy, kiên quyết đấu tranh chống lại giai cấp tư sản, xóa bỏ áp bức, bóc lột, bắt công, thực hiện chuyên chính vô sản. Như vậy, QTCS đã hiện thực hóa khẩu hiệu của C.Mác: “Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại” và tiếp tục tập hợp lực lượng đấu tranh cách mạng, thực hiện tiến bộ xã hội, hướng đến mục tiêu thiết lập nền chuyên chính vô sản, thực hiện sứ mệnh giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người, giải phóng xã hội và giải phóng nhân loại mà C. Mác đã vạch ra. Dấu ấn nổi bật của QTCS là sự hình thành, phát triển về mặt tổ chức của các ĐCS theo lập trường Mác xít với những quan điểm tiến bộ, cách mạng, đứng vững trên lập trường Mác xít khoa học, cách mạng, từng bước lấn át, đẩy lùi và khắc phục những quan điểm “lầm đường, lạc lối” của bè phái” tả khuynh”, cơ hội, xét lại; giảm bớt tác hại cho PTCS&CNQT. Tư tưởng chiến lược, nội dung cốt lõi về vấn đề dân tộc và thuộc địa được QTCS thông qua:

Thứ nhất, đặt vấn đề dân tộc đi đôi với vấn đề thuộc địa. Như vậy, quyền tự quyết của các dân tộc bao gồm quyền tự quyết của các dân tộc thuộc địa phải đi đến công nhận, thực hiện quyền độc lập tự chủ chứ không phải chỉ có tự trị văn hoá. Quyền độc lập tự chủ này không phải riêng cho các dân tộc da trắng, mà cho tất cả các dân tộc thuộc mọi màu da.

Thứ hai, chỉ rõ trách nhiệm trọng đại của các đảng Cộng sản ở các nước đế quốc là phải ủng hộ, giúp đỡ một cách tích cực nhất đối với phong trào giải phóng của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc.

Thứ ba, khẳng định các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc không những có nhiệm vụ giải phóng khỏi ách thống trị của nước ngoài, mà còn phải đấu tranh chống lại các lực lượng phản động ở ngay trong nước mình, những lực lượng đó thường là đồng minh của đế quốc thực dân.

Thứ tư, đề ra một nhiệm vụ lớn của cách mạng thế giới là đoàn kết chặt chẽ giữa phong trào giải phóng các dân tộc thuộc địa bị áp bức với các nước đã làm cách mạng xã hội chủ nghĩa thành công. Theo đó, để chiến thắng hoàn toàn chủ nghĩa tư bản, đảm bảo cho các dân tộc giành lại được độc lập, thì phải thực hiện sự liên minh, thống nhất của giai cấp vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Lãnh tụ V.Lênin, khẳng định: “Không có sự cố gắng tự nguyện tiến tới sự liên minh và sự thống nhất của giai cấp vô sản, rồi sau nữa, của toàn thể quần chúng cần lao thuộc tất cả các nước và các dân tộc trên toàn thế giới, thì không thể chiến thắng hoàn toàn chủ nghĩa tư bản được”.

Thứ năm, Quốc tế III đóng giữ vai trò là bộ tham mưu chung của cách mạng thế giới. Nước Nga Xô viết là ngọn cờ đầu, là căn cứ địa, là thành trì của cách mạng thế giới.

Như vậy, có thể khẳng định: Những tư tưởng cơ bản về vấn đề dân tộc và thuộc địa của QTCS là ánh sáng soi đường cho các dân tộc thuộc địa đi tới tương lai. Đối với cách mạng Việt Nam, quan điểm về vấn đề dân tộc và thuộc địa của QTCS đã mở đường đưa Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tạo ra bước ngoặt căn bản về chất trong sự phát triển nhận thức, tư tưởng và lập trường chính trị của Người: Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin; từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp; từ người yêu nước trở thành người cộng sản và Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy ở đó con đường chân chính cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam “*con đường cách mạng vô sản*”.

2.2. Vận dụng quan điểm của Quốc tế Cộng sản về vấn đề dân tộc với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

Thấm nhuần quan điểm về vấn đề dân tộc và thuộc địa của QTCS trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh, chỉ rõ: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác là con đường cách mạng vô sản”. Đây là sự khẳng định nhất quán, phù hợp với xu thế của thời đại và sự vận động của cách mạng Việt Nam. Thực chất của cuộc cách mạng vô sản là giành độc lập dân tộc (ĐLDT) và xây dựng CNXH.

ĐLDT gắn liền với CNXH là mục tiêu, sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, là con đường duy nhất đúng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. ĐLDT là mục tiêu, là tiền đề để đi lên CNXH, CNXH là phương hướng phát triển của cách mạng Việt

Nam. Chỉ có cách mạng XHCN mới giải phóng triệt để giai cấp vô sản và nhân dân lao động khỏi áp bức bóc lột, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân và đưa nhân dân lao động trở thành người làm chủ xã hội. ĐLDT là điều kiện tiên quyết để thực hiện CNXH và CNXH là cơ sở bảo đảm vững chắc cho ĐLDT.

Xây dựng CNXH nhằm mở đường đi tới sự phát triển phồn vinh về kinh tế, phong phú và đa dạng về văn hóa, tinh thần; thực hiện đầy đủ quyền lực của nhân dân. Chỉ có CNXH, độc lập dân tộc mới đạt tới mục tiêu phục vụ lợi ích và quyền lực của mọi người lao động, làm cho mọi thành viên của cộng đồng dân tộc trở thành người chủ thực sự, có cuộc sống vật chất ngày càng đầy đủ và đời sống tinh thần ngày càng phong phú.

CNXH bảo đảm quyền dân tộc tự quyết, quyền lựa chọn con đường và mô hình phát triển đất nước, bảo đảm quyền và phát huy năng lực làm chủ của nhân dân, xóa bỏ triệt để tình trạng áp bức, bóc lột, dựa trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi, bảo đảm cho con người phát triển toàn diện, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

Thực tiễn trong công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, thực hiện Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc (LHQ), 5/8 mục tiêu đã về đích trước năm 2015, được Liên Hợp quốc nhìn nhận là hình mẫu quốc tế trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo; đưa tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn quốc gia) trên toàn quốc từ 58,1% năm 1993 xuống còn 14,8% năm 2007 và 7,8% năm 2013. Năm 2017, cả nước ước còn hơn 1. 6 triệu hộ nghèo, chiếm tỷ lệ khoảng 6,7% [4, tr.7].

ĐLDT gắn liền với CNXH nhằm xây dựng một nền dân chủ thực sự và một xã hội ổn định. Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Dân chủ phải được thực hiện trong cuộc sống thực tế ở từng cấp và trên tất cả các lĩnh vực thông qua hoạt động của Nhà nước do nhân dân bầu ra và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo, bất kỳ ở giai đoạn lịch sử nào, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng. Không có dân chủ thì không có chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội mà không thực hiện quyền dân chủ rộng rãi trên tất cả các

lĩnh vực của đời sống với quảng đại quần chúng thì chỉ là chủ nghĩa xã hội hình thức. Cương lĩnh năm 2011 xác định mô hình xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng với 8 đặc trưng cơ bản, trong đó “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” là đặc trưng bao trùm, tổng quát. Đồng thời, còn được bổ sung đặc trưng: “Do nhân dân làm chủ” và “Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện”, thực hiện thành công mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” [2, tr.70]

ĐLDT gắn liền với CNXH nhằm phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng đạo đức xã hội tốt đẹp. Cương lĩnh năm 2011, chỉ rõ: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ, làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển” [2, tr.75 - 76], đó là sự kế thừa, phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại vì mục tiêu xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao. Cương lĩnh năm 2011, chỉ rõ: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân” [2, tr.76], đây chính là động lực trực tiếp của dân chủ XHCN.

Kiên định mục tiêu ĐLDT gắn liền với CNXH là điều kiện tiên quyết để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (BVTQ). Chỉ có xã hội XHCN mới thực hiện được ước mơ lâu đời của nhân dân lao động là vĩnh viễn thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, nghèo nàn, lạc hậu. Đó là điều kiện tiên quyết để xây dựng một xã hội XHCN “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; có quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất” [3, tr.25].

Thực hiện mục tiêu ĐLDT gắn liền với CNXH trong điều kiện mới cần quán triệt tư tưởng đặt lên hàng đầu lợi ích quốc gia, dân tộc với mục tiêu xuyên suốt là giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững chế độ chính trị XHCN, kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi nhất cho công cuộc xây dựng và BVTQ.

Kiên định mục tiêu ĐLDT gắn liền với CNXH nhằm phát huy cao nhất sức mạnh dân tộc, sức mạnh thời đại, giữ vững độc lập, tự chủ trên mọi lĩnh vực đối với sự nghiệp xây dựng và BVTQ. Cho dù thế giới sẽ có nhiều biến đổi, nhưng ĐLDT gắn liền với CNXH mãi mãi là mục tiêu, con đường duy nhất đúng, giá trị về vấn đề dân tộc và thuộc địa của QTCS mãi mãi trường tồn cùng với thời gian.

3. Kết luận

QTCS ra đời là sự đòi hỏi khách quan của cách mạng vô sản, tạo nên một cột mốc chói lọi trong lịch sử phát triển của PTCS&CNQT. QTCS đã phát triển toàn diện vấn đề dân tộc, thuộc địa trên cơ sở vạch ra con đường đấu tranh cho các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc, cũng như sự cần thiết phối hợp hành động giữa PTCS&CNQT với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển, tư tưởng giải quyết vấn đề dân tộc và thuộc địa của QTCS luôn là ngọn đèn pha soi sáng con đường cách mạng vì mục tiêu ĐLDT và CNXH ở Việt Nam hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C.Mác - Ph.Ăngghen (1980), *Tuyển tập* Tập 1, Nxb Sự thật, Hà Nội;
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội;
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội;
4. Thủ tướng Chính phủ Quyết định số 1722/QĐ-TTg, ngày 02/9/2016, Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;
5. V.I.Lênin (1978), *Toàn tập*, Tập 38, Nxb Tiến bộ, Mátcova;
6. V.I.Lênin (2006), *Toàn tập*, Tập 26, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
7. Viện Mác - Lênin (1970), *V.I.Lênin và Quốc tế Cộng sản*, Nxb Chính trị, Mátxcova, Tiếng Nga.

Viewpoints of the international community on ethnic minority and local issues with ethnic minority and socialism in Vietnam now

Bui Bach Dang

Article info

Received:
23/2/2019
Accepted:
10/3/2019

Keywords:

*International communism;
modern world history;
communist movement; ethnic
issues and colonies; national
independence and socialism.*

Abstract

The Birth of the International Communist (CG) - International III had a particularly important significance in the history of the modern world, made a brilliant milestone in the history of the communist movement. and international workers (PTCS & International CN). In particular, the CG's views on ethnic and colonial issues continued to illuminate, encourage the Communist Party of Vietnam to consistently target national independence and socialism.